

*Đắk Nông, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi năm 2017 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2018**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

#### **PHẦN THỨ NHẤT**

#### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NSNN NĂM 2017**

Năm 2017 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020. Bên cạnh đó là hàng loạt văn bản về tài khóa có hiệu lực như: Luật NSNN 2015; Luật phí và lệ phí; các Luật Thuế... Vì vậy, thực hiện tốt năm tài khóa 2017 sẽ có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của giai đoạn 2016-2020. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự điều hành linh hoạt của Ủy ban nhân dân tỉnh, với sự phối hợp và nỗ lực của các cấp, các ngành, tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách nhà nước đạt được những kết quả sau:

##### **A. Về thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn**

I. Tổng thu NSNN trên địa bàn 9 tháng đầu năm 2017 là 1.414.672 triệu đồng (*chi tiết theo Biểu số 13 đính kèm*), ước thực hiện cả năm là 1.850.000 triệu đồng, đạt 123% dự toán Trung ương và 112% dự toán địa phương và tăng 4,04% so với số thực hiện năm trước, bao gồm:

1. Thu nội địa 1.681.000 triệu đồng, đạt 113% dự toán Trung ương và đạt 105% dự toán địa phương giao;
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 142.000 triệu đồng, đạt 747% so với dự toán giao và tăng 679% so với thực hiện năm 2016;
3. Thu quản lý qua NSNN là 27.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.

II. Tổng số tiền nợ thuế tính đến thời điểm 30/9/2017 là 361.300 triệu đồng, giảm 61.720 triệu đồng (giảm 14,59%) so với thời điểm 31/12/2016. Trong đó:

1. Nhóm tiền thuế nợ đến 90 ngày và trên 90 ngày (nợ có khả năng thu) là 107.260 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 29,69% tổng số tiền thuế nợ.
2. Nhóm nợ khó thu là 247.490 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 68,5% tổng số tiền thuế nợ. Gồm: nợ khó thu về thuế phí là 80.020 triệu đồng; nợ khó thu về đất là 167.470 triệu đồng.
3. Nhóm nợ chờ xử lý (trường hợp đang thẩm định để: xử lý miễn, giảm; xử lý gia hạn nộp thuế; xử lý xóa nợ...) là 6.550 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 1,81% tổng số tiền thuế nợ.

III. Nhìn chung tổng các khoản thu NSNN trên địa bàn năm 2017 ước thực hiện đạt dự toán giao, nguyên nhân chủ yếu là do: các khoản thu từ thủy điện tương đối ổn định do gặp thời tiết thuận lợi; tình hình sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trên địa bàn có nhiều thuận lợi; Thuế xuất khẩu tăng mạnh do năm 2017 bắt đầu áp dụng thuế suất đối với sản phẩm Alumin xuất khẩu theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016;...

Bên cạnh đó, có một số khoản thu ước không đạt dự toán giao như thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 26%; Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 96%; Thuế bảo vệ môi trường đạt 82,1%; Thu Xổ số kiến thiết đạt 85%,... bởi các nguyên nhân sau: một số doanh nghiệp có tỷ trọng đóng góp nguồn thu lớn trong cơ cấu thu ngân sách nhưng kinh doanh không hiệu quả hoặc ngưng hoạt động trên địa bàn; thời tiết mưa nhiều dẫn đến nhu cầu tiêu thụ xăng, dầu cho tưới tiêu giảm; vé số truyền thống đang bị cạnh tranh mạnh mẽ bởi xổ số điện toán; một số khoản phí, lệ phí đã thực hiện chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật phí và lệ phí năm 2015;...

Để phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán HĐND tỉnh giao, các cấp, các ngành (đặc biệt là ngành thuế) phải triển khai quyết liệt hơn nữa việc tăng cường công tác quản lý thu, khai thác các nguồn thu còn tiềm năng; thực hiện kiểm tra, giám sát kê khai thuế, nộp thuế điện tử; tập trung thanh tra, kiểm tra và chống thất thu thuế, gian lận về thuế; tăng cường lực lượng, đẩy mạnh công tác thu hồi nợ đọng thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại và chuyển giá...

## **B. Về chi ngân sách địa phương**

I. Tổng chi NSDP quản lý ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2017 là 3.523.749 triệu đồng, đạt 68% dự toán HĐND tỉnh giao, ước thực hiện chi NSDP cả năm là 5.270.942 triệu đồng (*chi tiết theo Biểu số 14 đính kèm*), đạt 101% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển 624.506 triệu đồng, đạt 106% dự toán.
2. Chi thường xuyên là 3.786.066 triệu đồng, đạt 102% dự toán giao. Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 1.644.625 triệu đồng, đạt 101% dự toán; Chi sự nghiệp khoa học công nghệ 20.710 triệu đồng, đạt 193% dự toán; Chi bảo vệ môi trường đạt 100% dự toán.
3. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 1.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán.
4. Chi từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu là 723.235 triệu đồng, đạt 96% dự toán. Bao gồm: Chi thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia 124.857 triệu đồng, đạt 93% dự toán và Chi thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ 598.378 triệu đồng, đạt 97% dự toán.
5. Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN là 27.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán.
6. Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương là 41.000 triệu đồng.

II. Chi trả nợ gốc vay Chương trình Kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn đến hạn năm 2017 là 104.524 triệu đồng (bội thu ngân sách địa phương).

III. Nhìn chung tình hình chi ngân sách địa phương năm 2017 được kiểm soát chặt chẽ, triệt để tiết kiệm ngay trong khâu giao dự toán, tập trung nguồn lực để trả nợ vay và tăng chi đầu tư phát triển; công tác quản lý, điều hành chi tiêu ngân sách thực hiện đúng quy định, đảm bảo kịp thời thực hiện các nhiệm vụ, chính sách, an sinh xã hội và an ninh - quốc phòng. Chi đầu tư phát triển trong năm của tỉnh chủ yếu ưu tiên cho hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh, xây dựng nông thôn mới, thủy lợi, cơ sở vật chất giáo dục - đào tạo các vùng đặc biệt khó khăn và thanh toán nợ, chuyển tiếp... Chi thường xuyên năm 2017 tăng so với dự toán giao chủ yếu do thực hiện tăng lương cơ sở từ 1.210.000 đồng/tháng lên 1.300.000 đồng/tháng theo Nghị định của Chính phủ.

### C. Một số nội dung về điều hành ngân sách tỉnh

1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh trong dự toán đầu năm 2017, chi tiết như Phụ lục số 01 kèm theo.
2. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh được giao trong dự toán đầu năm 2017, chi tiết như Phụ lục số 02 kèm theo.
3. Tình hình sử dụng nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu phát sinh trong năm 2017, chi tiết như Phụ lục số 03 kèm theo.
4. Tình hình thu chuyển nguồn năm 2017 (chi chuyển nguồn năm 2016 sang năm 2017), chi tiết như Phụ lục số 04 kèm theo.
5. Trả nợ vay Chương trình Kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn đến hạn thanh toán trong năm 2017 là 104.524 triệu đồng, dư nợ vay đến hết năm 2017 là 170.451 triệu đồng.

## PHẦN THỨ HAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018

### A. Dự kiến xây dựng dự toán năm 2018

#### I. Thu NSNN

Trên cơ sở số thu ước thực hiện năm 2017, đánh giá khả năng phát sinh các nguồn thu lớn trên địa bàn và kết quả thảo luận dự toán 2018 với Trung ương, dự kiến dự toán thu NSNN năm 2018 của tỉnh Đăk Nông là 2.000.000 triệu đồng, tăng 8,11% so với ước thực hiện năm 2017 và tăng 9% so với dự toán năm 2018 Trung ương giao, bao gồm:

1. Thu nội địa 1.874.694 triệu đồng, tăng 11,52% so với ước thực hiện 2017 và tăng 9,1% so với dự toán năm 2018 Trung ương giao, không tính số thu tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết thì thu nội địa là 1.655.694 triệu đồng, tăng 13,09% so với ước thực hiện 2017 và tăng 6,82% so với dự toán 2018 Trung ương giao.
2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu là 116.000 triệu đồng, bằng 81,7% so với ước thực hiện năm 2017 và bằng dự toán năm 2018 Trung ương giao.
3. Thu quản lý qua NSNN là 9.306 triệu đồng, bằng 35,5% so với ước thực hiện năm 2017. Số giao thu này giảm là do một số khoản phí đã thực hiện

chuyển thành giá dịch vụ theo quy định của Luật phí và lệ phí năm 2015; thu sự nghiệp được đê lại chi ở một số lĩnh vực và các khoản thu huy động đóng góp theo quy định từ năm 2017 không thực hiện hạch toán ghi thu, ghi chi NSNN.

(Chi tiết theo Biểu số 16 đính kèm)

II. Tổng thu NSDP năm 2018 sẽ là 6.550.628 triệu đồng, gồm:

1. Các khoản thu cố định và điều tiết được hưởng theo phân cấp là 1.719.974 triệu đồng.
2. Số thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 4.811.348 triệu đồng, gồm: bổ sung cân đối là 3.059.715 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 1.751.633 triệu đồng.
3. Thu quản lý qua NSNN là 9.306 triệu đồng.

III. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2018 sẽ là 6.459.316 triệu đồng (Chi tiết theo Biểu số 17 đính kèm), cụ thể:

1. Chi cân đối ngân sách địa phương 4.698.377 triệu đồng, tăng 259.805 triệu đồng so với dự toán 2017 HDND tỉnh giao và tăng 123.162 triệu đồng so với dự toán Trung ương giao năm 2018, gồm:

a) Chi đầu tư phát triển là 637.377 triệu đồng, tăng 55.871 triệu đồng so với dự toán 2017 HDND tỉnh giao và tăng 83.707 triệu đồng so với dự toán Trung ương giao năm 2018, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn trong nước là 425.777 triệu đồng, tăng 43.871 triệu đồng so với dự toán HDND tỉnh giao năm 2017 và tăng 41.107 triệu đồng so với dự toán 2018 Trung ương giao. Dự toán chi này đã bao gồm Chi bổ sung vốn lưu động và hỗ trợ DNNSN 500 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất 192.600 triệu đồng.

Thực hiện quy định tại Điều 111 của Luật đất đai năm 2013 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định như sau: Ngân sách các cấp trích 20% nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2018 để bổ sung nguồn vốn cho Quỹ phát triển đất của tỉnh.

- Chi đầu tư từ nguồn thu Xổ số kiến thiết là 19.000 triệu đồng.

b) Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay lại của Chính phủ là 400 triệu đồng.

c) Chi thường xuyên năm 2018 là 3.878.821 triệu đồng (đã tính đủ tiền lương, phụ cấp theo mức lương cơ sở 1,3 triệu đồng/tháng của 12 tháng do NSNN đảm bảo), bằng dự toán 2018 Trung ương giao và tăng 152.952 triệu đồng so với dự toán 2017 HDND tỉnh giao. Nguyên nhân: do thực hiện tăng lương cơ sở theo lộ trình và thực hiện một số chế độ chính sách theo phân cấp ngân sách Trung ương đảm bảo. Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 1.696.150 triệu đồng, bằng mức Trung ương giao 2018, tăng so với dự toán HDND tỉnh giao năm 2017 là 70.760 triệu đồng; Chi sự nghiệp khoa học công nghệ 12.710 triệu đồng, cao hơn dự toán 2018 Trung ương giao 1.423 triệu đồng; Chi sự nghiệp môi trường 37.775 triệu đồng, tăng 1.528 triệu đồng so với dự toán Trung ương giao 2018.

d) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 1.000 triệu đồng; Dự phòng ngân sách 94.776 triệu đồng, thấp hơn dự toán 2017 là 12.032 triệu đồng; Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương 86.004 triệu đồng.

2. Chi từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2018 cho địa phương là 1.751.633 triệu đồng, gồm:

a) Chi các chương trình mục tiêu quốc gia 117.548 triệu đồng.

b) Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ 1.634.085 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư 1.411.136 triệu đồng và Chi thường xuyên 222.949 triệu đồng.

3. Chi từ các khoản thu quản lý qua NSNN là 9.306 triệu đồng.

IV. Bội thu ngân sách địa phương là 91.312 triệu đồng được dùng để chi trả nợ gốc vay Kiên cố hóa kênh mương GTNT đến hạn năm 2018.

### **B. Dự kiến phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2018**

I. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh năm 2018 là 5.954.464 triệu đồng, trong đó:

1. Chi cân đối ngân sách cấp tỉnh là 2.172.162 triệu đồng, cụ thể:

a) Chi đầu tư phát triển 398.637 triệu đồng, tăng 30.381 triệu đồng so với dự toán năm 2017 HĐND tỉnh giao, gồm:

- Chi đầu tư phát triển vốn trong nước là 313.037 triệu đồng (đã bao gồm 50% tăng thu dự toán địa phương giao tăng so với dự toán Trung ương và tiết kiệm chi), tăng 31.381 triệu đồng so với dự toán năm 2017 HĐND tỉnh giao, trong đó chi bổ sung vốn lưu động và hỗ trợ DN là 500 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất được hưởng là 66.600 triệu đồng (sau khi trích 10% thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính là 7.400 triệu đồng), đã bao gồm trích 20% để bổ sung Quỹ phát triển đất là 14.800 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu Xổ số kiến thiết là 19.000 triệu đồng.

b) Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay lại của Chính phủ là 400 triệu đồng.

c) Chi thường xuyên từ cân đối ngân sách cho các cơ quan, đơn vị và thực hiện một số nhiệm vụ là 1.651.622 triệu đồng, tăng 43.737 triệu đồng so với dự toán năm 2017 do thực hiện tăng lương cơ sở.

d) Dự phòng ngân sách 36.205 triệu đồng; Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính 1.000 triệu đồng; Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương 84.298 triệu đồng.

2. Chi từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu là 1.606.871 triệu đồng:

a) Chi các chương trình mục tiêu quốc gia 33.145 triệu đồng.

b) Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ 1.573.726 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư 1.392.514 triệu đồng và Chi chính sách, chế độ là 181.212 triệu đồng.

3. Chi từ nguồn thu quản lý qua NSNN là 9.306 triệu đồng.

4. Chi bổ sung cho ngân sách huyện, thị xã 2.166.125 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 33, 34 đính kèm)*

II. Bội thu ngân sách cấp tỉnh năm 2018 (chi trả nợ vay Chương trình Kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn đến hạn) là 91.312 triệu đồng.

## **C. Một số giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2018**

### **1. Đối với thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước**

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện cho kinh tế phát triển, thúc đẩy tăng trưởng, chú trọng các thế mạnh và tiềm năng của địa phương để khai thác nguồn thu mới, tạo nguồn thu bền vững.

- Rà soát, đánh giá lại các nguồn thu nhằm xác định rõ những nguồn thu không ổn định, nguồn thu còn thắt thu hoặc còn tiềm năng; đẩy mạnh biện pháp quản lý thu liên quan đến đất đai, tài nguyên khoáng sản...

- Tăng cường thực hiện các giải pháp về thu hồi nợ đọng thuế, thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, đảm bảo số nợ thuế không vượt quá tỷ lệ cấp có thẩm quyền giao. Giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai thuế của doanh nghiệp; kiểm tra, xử lý các hành vi buôn lậu, mua bán, vận chuyển hàng cấm, hàng giả; đẩy mạnh thu hồi nợ khó thu về đất, đặc biệt là tiền cho thuê đất và tiền chậm nộp các khoản nợ về đất;...

### **2. Đối với công tác quản lý chi ngân sách**

- Chi ngân sách địa phương năm 2018 cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội quan trọng, đảm bảo quốc phòng - an ninh, ưu tiên thực hiện chính sách an sinh, đảm bảo xã hội trên địa bàn.

- Các cấp chính quyền địa phương và các đơn vị phải chủ động trong quản lý và điều hành ngân sách, đảm bảo chi trong dự toán, đúng mục tiêu đã được duyệt, hạn chế tối đa việc xin bổ sung dự toán. Các ngành, các cấp trong năm khi có nhiệm vụ phát sinh thì phải chủ động sắp xếp lại dự toán được giao để thực hiện. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Hạn chế tối đa việc ứng trước NSNN cho các công trình, dự án, trừ trường hợp thực sự cần thiết, cấp bách và phải cân đối bố trí được nguồn để hoàn trả vốn ứng trước.

- Đẩy mạnh việc tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo kế hoạch của Chính phủ đã đề ra, tiến tới giảm bao cấp của NSNN cho đơn vị sự nghiệp công.

### **3. Một số nội dung về điều hành ngân sách tỉnh năm 2018**

- Các nội dung chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và thu Xổ số kiến thiết được giải ngân theo tiến độ thu. Chi đầu tư từ Quỹ phát triển đất của tỉnh là 40.000 triệu đồng, được phân bổ chi tiết như Phụ lục số 05 kèm theo.

- Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính, đối với dự toán năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tỷ lệ trích lập Quỹ thi đua, khen thưởng tập trung của tỉnh là 1% tổng chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

- Nhằm tăng thu cho ngân sách, tránh thất thoát các nguồn thu trong lĩnh vực xây dựng cơ bản có nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép tiếp tục thực hiện cơ chế ủy nhiệm cho Kho bạc Nhà nước thu thuế giá trị gia tăng của các công trình xây

dựng cơ bản trên địa bàn khi thực hiện thanh toán vốn đầu tư; đồng thời, tiếp tục thực hiện cơ chế trích kinh phí để chi trả cho các đối tượng có liên quan đến công tác thu vượt dự toán. Phần trích hỗ trợ chi phí này giao cho cơ quan tài chính trình Ủy ban nhân dân các cấp tính toán, hỗ trợ một cách hợp lý trên cơ sở số thu vượt dự toán và số chi phí phục vụ công tác thu hàng năm.

Trên đây là đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2017 và xây dựng dự toán NSNN năm 2018 của tỉnh Đăk Nông, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./ov

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Kế hoạch;
- Cục Thuế tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Đăk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH (Va).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bốn**